

Số: 2508 /QĐ-ĐHHHVN

Hải Phòng, ngày 23 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-HĐT ngày 02/10/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1990/QĐ-ĐHHHVN ngày 06/8/2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ các Quyết định về việc công nhận trúng tuyển học viên cao học của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Biên bản xét tốt nghiệp ngày 20/12/2022 của Hội đồng xét tốt nghiệp trình độ thạc sĩ;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ cho 175 học viên cao học đã bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những học viên có tên trong danh sách (ghi ở Điều 1) được hưởng mọi quyền lợi ghi trong Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng các phòng: TC-HC, KH-TC; Viện trưởng Viện Đào tạo Sau đại học; Trưởng các Khoa/Viện chuyên môn; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các học viên cao học có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD & ĐT (để B/C);
- Bộ Giao thông Vận tải (để B/C);
- Lưu: VT, Viện ĐTSĐH.



PGS.TS. Phạm Xuân Dương

DANH SÁCH
CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOÁ 2019 đợt 1
 (Kèm theo Quyết định số: 2508 /QĐ-ĐHHHVN ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng
 Trường Đại học Hàng hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số vào sổ cấp bằng
1. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số 8310110 (01 học viên) Chuyên ngành: Quản lý kinh tế						
1.	Đàm Tuấn Nghĩa	Nam	28/03/1996	Hải Phòng	Số 790/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/5/2019	22141-M

Tổng số: 01 học viên. /: 

DANH SÁCH
CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOA 2019 đợt 2
 (Kèm theo Quyết định số: 2508/QĐ-ĐHHHVN ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng
 Trường Đại học Hàng hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số vào sổ cấp bằng
1. Ngành: Tổ chức và Quản lý vận tải - Mã số: 8840103 (01 học viên) Chuyên ngành: Tổ chức và Quản lý vận tải						
1.	Khoa Sơn Hải	Nam	17/02/1992	Hải Phòng	Số 1796/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/10/2019	22142-M
2. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số 8310110 (02 học viên) Chuyên ngành: Quản lý kinh tế						
2.	Phạm Thị Hiền	Nữ	01/01/1983	Hải Phòng	Số 1796/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/10/2019	22143-M
3.	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	28/10/1995	Quảng Ninh	Số 1796/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/10/2019	22144-M

Tổng số: 03 học viên. *70*

DANH SÁCH
CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOA 2020 đợt 1
 (Kèm theo Quyết định số: 2508/QĐ-ĐHHHVN ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng
 Trường Đại học Hàng hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số vào sổ cấp bằng
1. Ngành: Khoa học hàng hải - Mã số: 8840106 (04 học viên) Chuyên ngành: Quản lý hàng hải						
Lớp 2						
1.	Nguyễn Minh Châu	Nam	21/12/1984	Quảng Ninh	Số 1115/QĐ-ĐHHHVN ngày 02/7/2020	22145-M
2.	Nguyễn Trung Cương	Nam	03/02/1991	Quảng Ninh	Số 1115/QĐ-ĐHHHVN ngày 02/7/2020	22146-M
3.	Vũ Quang Dũng	Nam	10/07/1996	Quảng Ninh	Số 1115/QĐ-ĐHHHVN ngày 02/7/2020	22147-M
4.	Đình Văn Phái	Nam	27/02/1982	Hà Nam	Số 1115/QĐ-ĐHHHVN ngày 02/7/2020	22148-M
2. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (06 học viên) Chuyên ngành: Quản lý kinh tế						
Lớp 1						
5.	Cao Nhật Bách	Nam	28/03/1996	Hải Phòng	Số 1115/QĐ-ĐHHHVN ngày 02/7/2020	22149-M
6.	Nguyễn Mạnh Tường	Nam	28/06/1992	Nam Định	Số 1115/QĐ-ĐHHHVN ngày 02/7/2020	22150-M
Lớp 4						
7.	Nguyễn Linh Chi	Nữ	18/11/1996	Quảng Ninh	Số 1115/QĐ-ĐHHHVN ngày 02/7/2020	22151-M
8.	Bùi Bách Phúc	Nam	28/08/1990	Quảng Ninh	Số 1115/QĐ-ĐHHHVN ngày 02/7/2020	22152-M
9.	Vũ Duy Thắng	Nam	20/01/1996	Quảng Ninh	Số 1115/QĐ-ĐHHHVN ngày 02/7/2020	22153-M
Lớp 5						
10.	Phạm Tiến Đạt	Nam	03/07/1996	Hải Dương	Số 1115/QĐ-ĐHHHVN ngày 02/7/2020	22154-M

Tổng số: 10 học viên./

DANH SÁCH
CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOA 2020 đợt 2
 (Kèm theo Quyết định số: 2508 /QĐ-ĐHĐHVN ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng
 Trường Đại học Hàng hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số vào sổ cấp bằng
1. Chuyên ngành: Khoa học hàng hải - Mã số: 8840106 (01 học viên) Chuyên ngành: Bảo đảm an toàn hàng hải						
1.	Phạm Khánh Duy	Nam	19/04/1991	Nam Định	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22155-M
2. Ngành: Công nghệ thông tin - Mã số: 8480201 (07 học viên) Chuyên ngành: Công nghệ thông tin						
2.	Dương Hoàng Anh	Nam	10/06/1981	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22156-M
3.	Nguyễn Xuân Hoàng	Nam	16/06/1997	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22157-M
4.	Đoàn Thị Mềm	Nữ	02/04/1981	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22158-M
5.	Nguyễn Kim Minh	Nam	02/01/1980	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22159-M
6.	Nguyễn Văn Phi	Nam	25/02/1986	Nam Định	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22160-M
7.	Hoàng Thị Thủy	Nữ	10/06/1990	Thanh Hóa	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22161-M
8.	Lại Thị Hải Yến	Nữ	18/01/1997	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22162-M
3. Ngành: Kỹ thuật cơ khí động lực - Mã số: 8520116 (03 học viên) Chuyên ngành: Khai thác, bảo trì tàu thủy						
9.	Đào Thế Bằng	Nam	01/09/1987	Bắc Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22163-M
10.	Phạm Gia Huy	Nam	02/11/1986	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22164-M
11.	Phan Anh Văn	Nam	19/08/1981	Vĩnh Phúc	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22165-M
4. Ngành: Kỹ thuật điện tử - Mã số: 8520203 (04 học viên) Chuyên ngành: Kỹ thuật điện tử - viễn thông						
12.	Nguyễn Quang An	Nam	01/03/1983	Bắc Giang	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22166-M
13.	Trần Thanh Bình	Nam	10/07/1978	Hà Nam	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22167-M
14.	Đào Đình Thủy	Nam	16/10/1990	Hưng Yên	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22168-M
15.	Nguyễn Văn Tuấn	Nam	06/03/1989	Thanh Hóa	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22169-M
5. Ngành: Kỹ thuật môi trường - Mã số: 8520320 (03 học viên) Chuyên ngành: Kỹ thuật môi trường						
16.	Cao Thị Lan Anh	Nữ	17/12/1980	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN ngày 10/11/2020	22170-M
17.	Lương Hữu Thái	Nam	15/04/1988	Thanh	Số 2064/QĐ-ĐHĐHVN	22171-M

				Hóa	ngày 10/11/2020	
18.	Lã Thị Như Trang	Nữ	23/10/1987	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22172-M
6. Ngành: Kỹ thuật cơ khí động lực - Mã số: 8520116 (03 học viên) Chuyên ngành: Kỹ thuật tàu thủy						
19.	Nguyễn Văn Hồng	Nam	15/10/1983	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22173-M
20.	Trần Thị Hồng	Nữ	29/11/1991	Đà Nẵng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22174-M
21.	Bùi Tiến Triển	Nam	31/01/1977	Nam Định	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22175-M
7. Ngành: Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 8580201 (13 học viên) Chuyên ngành: Quản lý dự án đầu tư và xây dựng						
22.	Vũ Xuân Cường	Nam	10/11/1993	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22176-M
23.	Nguyễn Ngọc Diệp	Nữ	17/08/1995	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22177-M
24.	Nguyễn Thành Đạt	Nam	06/10/1994	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22178-M
25.	Trần Thị Thu Huyền	Nữ	14/01/1987	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22179-M
26.	Nguyễn Hải Lâm	Nam	27/01/1985	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22180-M
27.	Nguyễn Hoàng Long	Nam	15/10/1980	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22181-M
28.	Lê Đức Oánh	Nam	28/05/1983	Hải Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22182-M
29.	Bùi Thị Thảo	Nữ	06/02/1997	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22183-M
30.	Tạ Thị Thanh Thủy	Nữ	17/06/1996	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22184-M
31.	Nguyễn Thị Hoài Trang	Nữ	20/12/1987	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22185-M
32.	Nguyễn Phương Tuấn	Nam	27/05/1986	Hải Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22186-M
33.	Đỗ Thanh Tùng	Nam	28/05/1996	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22187-M
34.	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	07/08/1994	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22188-M
8. Ngành: Khoa học hàng hải - Mã số: 8840106 (14 học viên) Chuyên ngành: Quản lý hàng hải						
Lớp 1						
35.	Hoàng Thanh Bình	Nam	23/04/1966	Hà Nội	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22189-M
36.	Nghiêm Quốc Chiến	Nam	05/03/1997	Thanh Hóa	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22190-M
37.	Nguyễn Cao Liêm	Nam	21/02/1980	Phú Thọ	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22191-M
38.	Nguyễn Quang Thành	Nam	02/11/1989	Quảng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22192-M

				Ninh	ngày 10/11/2020	
39.	Phạm Tuấn Tú	Nam	02/05/1993	Hà Nội	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22193-M
Lớp 2						
40.	Võ Duy Đức	Nam	15/01/1986	Hà Tĩnh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22194-M
41.	Nguyễn Thị Minh	Nữ	02/07/1981	Nghệ An	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22195-M
42.	Hồ Duy Hoàn	Nam	24/02/1985	Quảng Bình	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22196-M
43.	Bùi Viết Hưng	Nam	23/05/1981	Nghệ An	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22197-M
44.	Dương Kim Long	Nam	14/03/1992	Quảng Bình	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22198-M
45.	Vương Hoàng Quân	Nam	22/12/1994	Nghệ An	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22199-M
46.	Phan Bá Tài	Nam	27/11/1991	Nghệ An	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22200-M
47.	Nguyễn Đức Thắng	Nam	30/06/1986	Nghệ An	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22201-M
48.	Trần Nguyễn Anh	Nam	13/08/1995	Nghệ An	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22202-M
9. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (97 học viên)						
Chuyên ngành: Quản lý kinh tế						
Lớp 1 (17 học viên)						
49.	Phạm Vũ Anh	Nam	03/08/1995	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22203-M
50.	Phạm Ngọc Anh	Nam	28/11/1991	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22204-M
51.	Nguyễn Lê Ngọc	Nữ	27/08/1998	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22205-M
52.	Vũ Thị Thanh Hải	Nữ	08/09/1991	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22206-M
53.	Trần Văn Hân	Nam	04/04/1983	Nam Định	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22207-M
54.	Đào Thị Mỹ Hạnh	Nữ	17/09/1994	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22208-M
55.	Vũ Thị Hoa	Nữ	31/10/1983	Hải Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22209-M
56.	Đặng Thị Hương	Nữ	15/09/1998	Hưng Yên	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22210-M
57.	Bùi Thế Long	Nam	31/07/1997	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22211-M
58.	Nguyễn Xuân Lực	Nam	22/04/1995	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22212-M
59.	Phạm Thị Hồng Mai	Nữ	03/09/1997	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22213-M
60.	Phạm Quốc Sứ	Nam	04/10/1968	Thái Bình	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22214-M
61.	Phạm Tiến Thành	Nam	21/05/1997	Hải	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN	22215-M

					Phòng	ngày 10/11/2020	
62.	Nguyễn Bá	Thịnh	Nam	07/06/1995	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22216-M
63.	Ngô Xuân	Thủy	Nam	13/07/1976	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22217-M
64.	Bùi Minh	Tuấn	Nam	10/12/1981	Hưng Yên	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22218-M
65.	Hoàng Thanh	Tùng	Nam	23/03/1993	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22219-M
Lớp 2 (18 học viên)							
66.	Bùi Nhật	Anh	Nam	05/06/1996	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22220-M
67.	Nguyễn Anh	Đào	Nữ	21/03/1996	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22221-M
68.	Nguyễn Đôn	Hạnh	Nam	10/10/1984	Bắc Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22222-M
69.	Nguyễn Đắc	Hiệp	Nam	15/10/1997	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22223-M
70.	Đỗ Bích	Huệ	Nữ	18/04/1984	Tuyên Quang	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22224-M
71.	Vũ Thị Lan	Hương	Nữ	22/09/1996	Thái Bình	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22225-M
72.	Nguyễn Thị Gia	Kỳ	Nữ	03/06/1996	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22226-M
73.	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	28/01/1986	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22227-M
74.	Phan Hải	Nam	Nam	16/03/1998	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22228-M
75.	Nguyễn Thị Hong	Nhung	Nữ	07/03/1978	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22229-M
76.	Nguyễn Thị Anh	Phương	Nữ	17/11/1984	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22230-M
77.	Đỗ Thị Hà	Phương	Nữ	18/11/1996	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22231-M
78.	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	31/03/1996	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22232-M
79.	Cao Minh	Thu	Nữ	01/05/1997	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22233-M
80.	Trần Thị Thu	Thủy	Nữ	16/03/1995	Nam Định	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22234-M
81.	Nguyễn Minh	Trang	Nữ	27/08/1988	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22235-M
82.	Trương Anh	Văn	Nam	02/03/1994	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22236-M
83.	Hoàng Văn	Thịnh	Nam	19/10/1981	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22237-M
Lớp 3 (14 học viên)							
84.	Đào Văn	Đông	Nam	26/04/1985	Thái Bình	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22238-M
85.	Nguyễn Bá	Học	Nam	19/10/1987	Hải Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22239-M
86.	Phú Quang	Huy	Nam	13/09/1987	Hải	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN	22240-M

					Phòng	ngày 10/11/2020	
87.	Nguyễn Văn Long	Nam	28/11/1989	Hải Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22241-M	
88.	Ngô Văn Luận	Nam	06/10/1988	Thái Bình	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22242-M	
89.	Trần Tuấn Nam	Nam	29/04/1981	Thái Nguyên	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22243-M	
90.	Đinh Hồng Ninh	Nam	12/09/1987	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22244-M	
91.	Nguyễn Văn Nguyên	Nam	20/06/1988	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22245-M	
92.	Nguyễn Văn Quang	Nam	09/03/1989	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22246-M	
93.	Đặng Thị Quyên	Nữ	19/11/1987	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22247-M	
94.	Lê Thanh Toàn	Nam	13/08/1984	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22248-M	
95.	Vũ Thị Thắm	Nữ	13/12/1986	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22249-M	
96.	Lê Thị Thủy	Nữ	16/05/1991	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22250-M	
97.	Hoàng Quốc Việt	Nam	29/02/1980	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22251-M	
Lớp 4 (20 học viên)							
98.	Nguyễn Minh Đức	Nam	15/08/1987	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22252-M	
99.	Nguyễn Hải Hà	Nam	09/02/1984	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22253-M	
100.	Nguyễn Thị Huế	Nữ	29/10/1984	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22254-M	
101.	Đào Việt Hưng	Nam	23/12/1995	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22255-M	
102.	Nguyễn Thị Thu	Nữ	14/12/1987	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22256-M	
103.	Vũ Thị Hường	Nữ	02/02/1991	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22257-M	
104.	Nguyễn Viết Huy	Nam	12/10/1984	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22258-M	
105.	Trương Thị Thanh Huyền	Nữ	01/11/1989	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22259-M	
106.	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nữ	04/01/1987	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22260-M	
107.	Trương Ngọc Lệ	Nữ	24/10/1989	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22261-M	
108.	Phạm Thị Khánh Linh	Nữ	09/12/1993	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22262-M	
109.	Nguyễn Sơn Nam	Nam	12/12/1989	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22263-M	
110.	Vũ Minh Ngọc	Nữ	07/11/1998	Quảng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN	22264-M	

					Ninh	ngày 10/11/2020	
111.	Vũ Thành Tùng	Nguyên	Nam	24/08/1994	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22265-M
112.	Nguyễn Thị Phương	Quỳnh	Nữ	05/08/1991	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22266-M
113.	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	25/01/1987	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22267-M
114.	Đỗ Thị Kim	Thoa	Nữ	12/03/1986	Thái Bình	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22268-M
115.	Nguyễn Minh	Thoan	Nam	17/10/1987	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22269-M
116.	Bùi Minh	Tiến	Nam	24/08/1984	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22270-M
117.	Bùi Hữu	Việt	Nam	26/08/1976	Quảng Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22271-M
Lớp 5 (4 học viên)							
118.	Hà Văn	Chiều	Nam	01/05/1987	Hải Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22272-M
119.	Lã Văn	Dũng	Nam	25/07/1972	Hải Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22273-M
120.	Bùi Vũ Trà	My	Nữ	13/06/1997	Hải Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22274-M
121.	Đặng Văn	Tuấn	Nam	16/10/1979	Hải Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22275-M
Lớp 6 (24 học viên)							
122.	Phan Thái	Bình	Nam	19/04/1996	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22276-M
123.	Nguyễn Thị Linh	Chi	Nữ	06/06/1989	TP. Hồ Chí Minh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22277-M
124.	Vũ Xuân	Đại	Nam	15/03/1984	Thái Bình	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22278-M
125.	Nguyễn Ngọc	Đoàn	Nam	22/04/1988	Thanh Hóa	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22279-M
126.	Ngô Tiến	Dương	Nam	09/09/1991	Hà Nội	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22280-M
127.	Ngô Thị Bích	Duyên	Nữ	24/08/1988	Bà Rịa - Vũng Tàu	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22281-M
128.	Nguyễn	Hoàng	Nam	05/12/1989	Hà Nội	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22282-M
129.	Nguyễn Văn	Hùng	Nam	13/05/1979	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22283-M
130.	Nguyễn Thị Minh	Hương	Nữ	29/11/1975	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22284-M
131.	Lưu Quốc	Huy	Nam	19/08/1993	Đắk Lắk	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22285-M
132.	Ngô Hoàng	Khiêm	Nam	01/11/1976	Thái Bình	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22286-M
133.	Nguyễn Mậu	Lân	Nam	16/10/1982	Hà Tĩnh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22287-M
134.	Đinh Thị	Lộc	Nữ	19/05/1988	Nam	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN	22288-M

					Định	ngày 10/11/2020	
135.	Nguyễn Thị Lợi	Nữ	02/02/1984	Hà Tĩnh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22289-M	
136.	Nguyễn Đức Mạnh	Nam	04/03/1994	Bà Rịa - Vũng Tàu	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22290-M	
137.	Vũ Thị Mùi	Nữ	24/07/1984	Thái Bình	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22291-M	
138.	Trịnh Khoa Nam	Nam	11/02/1992	Khánh Hòa	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22292-M	
139.	Bùi Hữu Phúc	Nam	27/05/1984	Bình Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22293-M	
140.	Nguyễn Quốc Quân	Nam	26/08/1987	Nam Định	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22294-M	
141.	Dương Văn Thuận	Nam	18/10/1981	Bình Định	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22295-M	
142.	Phạm Thùy Trang	Nữ	24/10/1991	TP. Hồ Chí Minh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22296-M	
143.	Nguyễn Chí Tùng	Nam	10/09/1980	Vĩnh Long	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22297-M	
144.	Phạm Xuân Tùng	Nam	19/11/1983	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22298-M	
145.	Mai Thế Vinh	Nam	10/02/1981	Nghệ An	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22299-M	
10. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (06 học viên) Chuyên ngành: Quản lý tài chính							
146.	Đặng Mỹ Duyên	Nữ	06/11/1998	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22300-M	
147.	Hoàng Thị Phương	Nữ	17/05/1994	Hải Dương	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22301-M	
148.	Nguyễn Thị Ngân	Nữ	10/05/1978	Hà Nội	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22302-M	
149.	Nguyễn Vũ Thắng	Nam	14/04/1989	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22303-M	
150.	Bùi Công Thành	Nam	01/04/1995	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22304-M	
151.	Đặng Thị Thạch	Nữ	12/07/1998	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22305-M	
11. Ngành: Tổ chức và Quản lý vận tải - Mã số: 8840103 (07 học viên) Chuyên ngành: Quản lý vận tải và Logistics							
152.	Lê Hoàng Anh	Nam	30/11/1998	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22306-M	
153.	Vũ Quốc Cường	Nam	06/09/1994	Bắc Ninh	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22307-M	
154.	Hoàng Hà Đông	Nam	17/03/1992	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22308-M	
155.	Phạm Hoàng Long	Nam	17/07/1995	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22309-M	
156.	Trần Viết Mạnh	Nam	17/06/1982	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/11/2020	22310-M	

157.	Nguyễn Xuân	Nguyễn	Nam	11/08/1998	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHVN ngày 10/11/2020	22311-M
158.	Nguyễn Duy	Tùng	Nam	22/08/1996	Hải Phòng	Số 2064/QĐ-ĐHHVN ngày 10/11/2020	22312-M

Tổng số: 158 học viên./. 

N
NC
OC
HA
AM

DANH SÁCH
CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOA 2021 đợt 1
 (Kèm theo Quyết định số: 2508 /QĐ-ĐHHHVN ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng
 Trường Đại học Hàng hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số vào sổ cấp bằng
1. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (03 học viên) Chuyên ngành: Quản lý kinh tế						
1.	Nguyễn Trọng Đức	Nam	11/10/1994	Hải Dương	Số 1515 /QĐ-ĐHHHVN ngày 03/8/2021	22313-M
2.	Tăng Văn Trường	Nam	20/10/1974	Hải Dương	Số 1515 /QĐ-ĐHHHVN ngày 03/8/2021	22314-M
3.	Phạm Nguyễn Mạnh Tùng	Nam	11/04/1995	Quảng Ninh	Số 1515 /QĐ-ĐHHHVN ngày 03/8/2021	22315-M

Tổng số: 03 học viên./ 

